

Số: /TTr - UBND

Hải Dương, ngày tháng 9 năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện Chương trình làm việc của HĐND tỉnh khóa XVII, Ủy ban nhân dân tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết về “Quy định khu vực không được phép chăn nuôi thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương” (sau đây gọi tắt là Nghị quyết) cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý:

- Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc hội khóa XIV;
- Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ Hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;
- Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi.

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết:

Trong những năm qua sản xuất chăn nuôi của tỉnh Hải Dương phát triển đạt khá, là tỉnh có tổng đàn vật nuôi nhiều trong cả nước, sản lượng vật nuôi tăng qua các năm. Tính đến năm 2023, tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh có: Trâu 5.450 con, bò 14.400 con, lợn 436.780 con, đàn gia cầm 16.709 nghìn con; sản lượng thịt xuất chuồng: Trâu: 910 tấn, bò: 1.730 tấn, lợn: 67.860 tấn, gia cầm: 55.374 tấn, sản lượng trứng gia cầm (bao gồm cả trứng chim cút) đạt 621.075 nghìn quả (Nguồn: Cục Thống kê tỉnh). Định hướng, chỉ đạo phát triển sản xuất chăn nuôi trong thời gian tới, UBND tỉnh đã ban hành văn bản số 200/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 Kế hoạch cơ cấu lại ngành Nông nghiệp tỉnh Hải Dương giai đoạn 2022-2025, theo đó: Phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp, ứng dụng công nghệ cao đảm bảo an toàn dịch bệnh, sản xuất chăn nuôi theo hướng hữu cơ,

theo tiêu chuẩn VietGAHP, an toàn thực phẩm. Mở rộng các trang trại, cơ sở chăn nuôi công nghiệp tạo ra những vùng sản xuất hàng hóa lớn, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu. Ưu tiên phát triển những sản phẩm chăn nuôi chủ lực của tỉnh là thịt lợn, thịt và trứng gia cầm theo hướng nâng cao hiệu quả kinh tế, hiệu quả sử dụng đất, lao động và vốn đầu tư. Xây dựng cơ chế chính sách phù hợp từng giai đoạn tạo điều kiện cho chăn nuôi phát triển đúng hướng, bền vững.

Bên cạnh những kết quả đạt được, sản xuất chăn nuôi của tỉnh đang đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, như: (i) Diện tích đất chăn nuôi nhỏ, manh mún, xen kẽ với dân cư; quy mô chăn nuôi nhỏ lẻ; sản xuất tự phát, dẫn đến các hệ lụy cơ bản là phát triển thiếu bền vững, dễ bị đứt gãy khi có biến cố như dịch bệnh, giá cả thị trường; khó tổ chức liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; (ii) Chưa đảm bảo điều kiện chăn nuôi an toàn sinh học, vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường; (iii) Một số dịch bệnh nguy hiểm ở vật nuôi như bệnh Lở mồm long móng gia súc, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, bệnh Viêm da nổi cục trên trâu bò, bệnh Cúm gia cầm, bệnh Tai xanh, Lở mồm long móng ở lợn... luôn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh và gây thiệt hại là cao, bên cạnh đó một số bệnh chưa có vắc xin để phòng bệnh hiệu quả, mầm bệnh dễ biến chủng, nếu phát sinh có thể gây thiệt hại lớn như bệnh Dịch tả lợn Châu phi, bệnh Cúm gia cầm do một số chủng vi rút Cúm gia cầm mới.

Theo số liệu tổng hợp từ các huyện, thị xã, thành phố, tổng số cơ sở chăn nuôi trong khu vực đề xuất không được phép chăn nuôi là 413. Tổng số vật nuôi tại 413 cơ sở là: Lợn 3.209 con, trâu bò 236 con, gia cầm 60.275 con, vật nuôi khác là 203 con (dê, thỏ). Tổng diện tích chuồng nuôi nằm trong khu vực đề xuất không được phép chăn nuôi là khoảng 38.808 m². Có 1.072 nhân khẩu của 413 hộ trong khu vực bị tác động. So với toàn tỉnh, tỷ lệ số cơ sở chăn nuôi trong khu vực không được phép chăn nuôi chiếm tỷ lệ nhỏ, tỷ lệ số lượng đầu con và khối lượng sản phẩm sản xuất không lớn.

Đối với hoạt động nuôi chim yến: Chăn nuôi chim yến phụ thuộc nhiều vào điều kiện tự nhiên, tỉnh Hải Dương không có nhiều điều kiện thuận lợi cho phát triển chăn nuôi chim yến, hiện tại trên địa bàn tỉnh chỉ có 01 nhà nuôi chim yến với tổng diện tích 02 sàn là 200m² tại xã Hưng Long, huyện Ninh Giang; dư địa để người dân mở rộng nuôi đại trà không nhiều. Hiện nay, tại các khu vực theo đề xuất khu vực không được phép chăn nuôi của các huyện, thị xã, thành phố, qua điều tra không có hộ chăn nuôi chim yến, do đó đề xuất không đưa quy định chăn nuôi chim yến vào nội dung Nghị quyết.

Từ thực tiễn bối cảnh chăn nuôi, định hướng chăn nuôi của tỉnh và cơ sở pháp lý liên quan, việc ban hành “Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương” là cần thiết và phù hợp.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Xây dựng Nghị quyết để thực hiện các nội dung được giao tại Điểm h Khoản 1 Điều 80 của Luật Chăn nuôi năm 2018.

- Quy định các khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương và chính sách hỗ trợ cơ sở chăn nuôi di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi nhằm ổn định và phát triển chăn nuôi theo hướng bền vững.

- Khắc phục, cải thiện và giải quyết tình trạng gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư và khu vực nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn.

- Thực hiện việc di dời các cơ sở chăn nuôi trong khu vực không được phép chăn nuôi theo quy định.

- Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh quy định các khu vực không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương phù hợp với tình hình thực tế địa phương để tổ chức triển khai có hiệu quả các chủ trương, chính sách về phát triển chăn nuôi.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Phù hợp với quy định của Luật Chăn nuôi và các quy định khác có liên quan; phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hải Dương và các quy hoạch ngành, lĩnh vực khác trên địa bàn tỉnh.

- Đảm bảo đúng quy định pháp luật về thẩm quyền và trình tự thủ tục.

- Phù hợp với quy định pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Đảm bảo sự công khai, minh bạch trong quá trình xây dựng Nghị quyết.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, UBND tỉnh triển khai xây dựng Nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục như sau:

- Ngày 21/9/2023, Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành công văn số 1846/SNN-CNTY gửi Văn phòng UBND tỉnh về việc đề nghị UBND tỉnh giao nhiệm vụ xây dựng dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh.

- Ngày 02/10/2023, Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Công văn số 1947/SNN-BC-CTY gửi UBND tỉnh Báo cáo đề xuất xây dựng dự thảo Nghị quyết Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Ngày 03/10/2023, Văn phòng UBND tỉnh ban hành công văn số 806/VP-KTN gửi Sở Tư pháp về việc xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh (văn bản quy phạm pháp luật).

- Ngày 09/10/2023, Sở Tư pháp ban hành công văn số 2256/STP-XD&PBPL về việc tham mưu UBND tỉnh xây dựng Nghị quyết trình HĐND tỉnh và đề xuất của Sở Nông nghiệp và PTNT việc xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Ngày 16/10/2023, UBND tỉnh ban hành công văn số 3857/UBND-VP về việc xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh (văn bản quy phạm pháp luật) đồng ý với đề xuất của Sở Nông nghiệp và PTNT và Sở Tư pháp về việc xây dựng dự thảo Nghị quyết “Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương” (văn bản quy phạm pháp luật). Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì xây dựng, hoàn thiện dự thảo.

- Ngày 08/12/2023, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 99/NQ-HĐND Chương trình xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh năm 2024.

- Ngày 16/01/2024, Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành công văn số 104/SNN-CNTY V/v đánh giá thực trạng chăn nuôi trong khu vực nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư và đề xuất chính sách hỗ trợ việc di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi làm căn cứ xây dựng Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Ngày 24/01/2024, Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Quyết định số 27/QĐ-SNN Thành lập Tổ soạn thảo xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Thực hiện Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi.

- Thực hiện Văn bản số 228/HĐND-VP ngày 19/9/2024 của HĐND tỉnh về việc cho chủ trương xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định khu vực không được phép chăn nuôi thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định khu vực nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương gửi các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan; thực hiện đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh 30 ngày để lấy ý kiến của các tổ chức, cá nhân.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết gửi Sở Tư pháp thẩm định.

Ngày 19/9/2024, Thường trực HĐND tỉnh có Văn bản số 228/HĐND-VP về việc cho chủ trương xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định khu vực không được phép chăn nuôi thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương giao UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, trình tự, thủ tục theo quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Ngày 27/8/2024, Sở Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số 2454/BC-STP Báo cáo thẩm định Dự thảo Nghị quyết quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và PTNT hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh.

Ngày, UBND tỉnh đã họp, thảo luận và thống nhất nội dung trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Tiếp thu ý kiến kết luận tại cuộc họp UBND tỉnh và ý kiến kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại cuộc họp ngày, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã hoàn thiện Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh xem xét quyết định

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Bố cục dự thảo Nghị quyết gồm 5 điều:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng
- Điều 2. Khu vực không được phép chăn nuôi
- Điều 3. Chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi
- Điều 4. Tổ chức thực hiện
- Điều 5. Điều khoản thi hành

2. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản

a) Tên gọi của Nghị quyết theo quy định của Luật Chăn nuôi: “Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương”.

b) Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi các loại vật nuôi bao gồm gia súc, gia cầm và các loại động vật khác trong chăn nuôi, trừ nuôi động vật làm cảnh, nuôi động vật trong phòng thí nghiệm mà không gây ô nhiễm môi trường (sau đây gọi tắt là khu vực không được phép chăn nuôi) và chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

b) Đối với tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất nông nghiệp để sản xuất chăn nuôi khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị quyết này.

Điều 2. Khu vực không được phép chăn nuôi

1. Khu vực không được phép chăn nuôi thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh Hải Dương bao gồm các địa bàn được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Cơ sở chăn nuôi đang hoạt động, nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi quy định tại khoản 1 Điều này phải ngừng hoạt động chăn nuôi hoặc di dời đến địa điểm chăn nuôi phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trước ngày 01 tháng 01 năm 2025. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025, nếu các cơ sở chăn nuôi này vẫn tiếp tục hoạt động sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi

1. Tổ chức, cá nhân có cơ sở chăn nuôi được xây dựng và hoạt động trước ngày 01 tháng 01 năm 2020 và đang hoạt động tại khu vực không được phép chăn nuôi theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết này, được hỗ trợ di dời đến địa điểm mới phù hợp hoặc ngừng hoạt động, chuyển đổi ngành nghề.

2. Nội dung, mức hỗ trợ và điều kiện hỗ trợ

a) Hỗ trợ 50% chi phí mua sắm thiết bị công trình và thiết bị công nghệ chăn nuôi theo diện tích chuồng trại hiện có của cơ sở chăn nuôi thuộc đối tượng phải di dời; mức hỗ trợ tối đa không quá 10 tỷ đồng/cơ sở.

b) Hỗ trợ 50% chi phí di dời vật nuôi đến địa điểm mới phù hợp; mức hỗ trợ tối đa không quá 500 triệu đồng/cơ sở.

c) Hỗ trợ 100% chi phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; mức hỗ trợ tối đa không quá 03 tháng lương cơ bản/người.

3. Điều kiện được hỗ trợ

a) Cơ sở chăn nuôi được xây dựng và hoạt động trước ngày Luật Chăn nuôi có hiệu lực thi hành và đang hoạt động trong khu vực không được phép chăn nuôi thuộc diện phải di dời theo quy định hiện hành.

b) Người được đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác phải có chứng chỉ hoàn thành khóa đào tạo do cơ sở đào tạo cấp và cam kết thực hiện nghề đã được đào tạo chuyển đổi ít nhất 05 năm sau khi được nhận hỗ trợ.

c) Việc hỗ trợ đối với nội dung hỗ trợ quy định tại điểm a, b và c khoản 2 Điều này được thực hiện sau khi cơ sở chăn nuôi đã hoàn thành việc di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi hoặc ngừng hoạt động, chuyển đổi ngành nghề có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã.

4. Kinh phí thực hiện

a) Ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ chi phí mua sắm thiết bị công trình và thiết bị công nghệ chăn nuôi của cơ sở chăn nuôi thuộc đối tượng phải di dời.

b) Ngân sách cấp huyện hỗ trợ chi phí di dời vật nuôi đến địa điểm mới phù hợp và chi phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương khoá, kỳ họp thứ thông qua ngày ... tháng ... năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày ... tháng 01 năm 2025.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

Trên đây là Tờ trình Về việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh “Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương”. Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Xin gửi kèm theo:

(1) Dự thảo Nghị quyết;

(2) Báo cáo số/BC-SNN ngày .../...../2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu chỉnh sửa, giải trình các ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

(3) Báo cáo thẩm định số/BC-STP ngày .../9//2024 của Sở Tư pháp;

(4) Báo cáo số/BC-SNN ngày .../...../..... của Sở Nông nghiệp và PTNT giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp;

(5) Văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương;

(6) Văn bản số Văn bản số/VP-CTTĐT ngày .../.../2024 của Văn phòng UBND tỉnh về việc tổng hợp lấy ý kiến nhân dân đối với nội dung dự thảo Nghị quyết lên Công Thông tin điện tử tỉnh).

Nơi nhận:
- Như trên;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở: Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư pháp;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNPTNT